

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1295/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Trên cơ sở thống nhất ý kiến với Đảng ủy, Ban chấp hành Công đoàn Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức Bộ Tư pháp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2105/QĐ-BTP ngày 20 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức Bộ Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- BCH Công đoàn Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

(đã ký)

Hà Hùng Cường

**QUY CHẾ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG
TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BỘ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1295 /QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2011
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng, tiêu chuẩn, cấp độ thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích, trình tự, thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức Bộ Tư pháp.

2. Trên cơ sở quy định của pháp luật và những quy định tại Quy chế này, Tổng cục Thi hành án dân sự phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và Công đoàn Bộ xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương trình Bộ trưởng ban hành.

3. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ được phân cấp quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho công chức, viên chức của đơn vị mình, căn cứ các quy định tại Quy chế này và thẩm quyền được phân cấp cũng như đặc thù riêng của đơn vị, Thủ trưởng đơn vị phối hợp với Cấp ủy, Công đoàn quy định tiêu chuẩn, cấp độ thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích của công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức trong chỉ tiêu biên chế và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong các tổ chức, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ;

2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức của Bộ Tư pháp được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, khách quan và đoàn kết.
2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được xét theo thứ tự từ người có thành tích cao hơn đến người có thành tích thấp hơn.
3. Không thực hiện hai lần nâng bậc lương trước thời hạn trở lên trong thời gian giữ một bậc lương.
4. Đảm bảo số người được nâng bậc lương trước thời hạn không vượt quá tỷ lệ 5% biên chế trả lương của đơn vị.

Tỷ lệ này không bao gồm các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức khi có thông báo nghỉ hưu.

5. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn là thành tích đạt được trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

Điều 4. Điều kiện áp dụng

Công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng quy định tại Điều 2 của Quy chế này (sau đây gọi chung là công chức, viên chức) được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có đủ các điều kiện sau:

1. Trong thời gian giữ bậc lương không có vi phạm phải xử lý bằng một trong các hình thức kỷ luật quy định tại Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và được công nhận một trong các danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

2. Mức lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và còn thiếu từ 01 tháng đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên.

3. Không nghỉ làm việc quá 6 tháng (cộng dồn) trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng gồm:

- a) Thời gian nghỉ việc không hưởng lương;
- b) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời gian theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

c) Thời gian được cơ quan cử đi học tập ở nước ngoài liên tục từ 30 ngày trở lên hưởng sinh hoạt phí do nhà nước đài thọ hoặc hưởng lương, hưởng sinh hoạt phí do nước ngoài, tổ chức quốc tế đài thọ.

Điều 5. Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức có thông báo nghỉ hưu

1. Công chức, viên chức chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc lương hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị xử lý kỷ luật và tại thời điểm có thông báo nghỉ hưu còn thiếu từ 01 tháng đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng còn thiếu này.

2. Trường hợp công chức, viên chức đồng thời có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và có thông báo nghỉ hưu, thì được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

Điều 6. Bảo lưu thành tích đã được khen thưởng khi chuyển ngạch, nâng ngạch

Công chức, viên chức được chuyển ngạch, nâng ngạch mà thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên ở ngạch cũ được bảo lưu để xét nâng bậc lương thường xuyên ở ngạch mới thì thành tích xuất sắc mà cá nhân đó đạt được chưa được xét nâng bậc lương trước thời hạn ở ngạch cũ được bảo lưu để xét nâng bậc lương trước thời hạn ở ngạch mới.

Chương II

CHỈ TIÊU, CẤP ĐỘ THÀNH TÍCH ĐỂ XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 7. Chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Chỉ tiêu công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ không quá 5% tổng số công chức, viên chức trong biên chế trả lương của đơn vị tại thời điểm xét nâng bậc lương.

2. Đối với các đơn vị có dưới 20 biên chế trả lương, hàng năm Bộ sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để giao chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn do

lập thành tích xuất sắc, bảo đảm tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở các đơn vị trực thuộc không vượt quá 5% tổng số biên chế trả lương của Bộ.

Điều 8. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và khen thưởng một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

- a) Huân chương sao vàng;
- b) Huân chương Hồ Chí Minh;
- c) Huân chương độc lập (hạng nhất, nhì, ba);
- d) Huân chương lao động (hạng nhất, nhì, ba);
- đ) Huân chương bảo vệ Tổ quốc (hạng nhất, nhì, ba);
- e) Huân chương Đại đoàn kết dân tộc;
- g) Huân chương dũng cảm;
- h) Danh hiệu “Anh hùng Lao động”;
- i) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- k) Danh hiệu Nhà giáo nhân dân; Danh hiệu Nhà giáo ưu tú;
- l) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và khen thưởng một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

- a) Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen;
- b) Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành;
- c) Hai năm được Bộ trưởng tặng Bằng khen;

d) Hai năm liên tục liền kề năm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và được cơ quan nhà

nước có thẩm quyền công nhận và khen thưởng một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng sau:

- a) Được Bộ trưởng tặng Bằng khen;
- b) Được Đảng ủy, các cơ quan đoàn thể cấp Trung ương tặng Bằng khen;
- c) Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở trong năm liền kề năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 9. Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn trong trường hợp công chức, viên chức có cấp độ thành tích như nhau mà tỷ lệ vượt quá 5% biên chế trả lương của đơn vị

1. Công chức, viên chức tuổi cao, nếu không nâng bậc lương kỳ này thì không còn điều kiện để nâng bậc lương trước thời hạn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn).
2. Công chức, viên chức có thành tích được công nhận nhưng chưa được xét để nâng bậc lương trước thời hạn ở các kỳ nâng bậc lương trước.
3. Công chức, viên chức ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác hơn.
4. Công chức, viên chức có thành tích ở các năm trước trong kỳ nâng lương cao hơn.
5. Công chức, viên chức có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được Hội đồng khoa học của Bộ hoặc cấp có thẩm quyền xác nhận).
6. Công chức, viên chức có thời gian công tác lâu hơn.
7. Công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.
8. Công chức, viên chức ở ngạch có hệ số lương thấp hơn.
9. Công chức, viên chức nữ.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 10. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Bộ

1. Thành phần và nhiệm vụ của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn (sau đây gọi là Hội đồng)
 - a) Thành phần Hội đồng:

- Đại diện Lãnh đạo Bộ - Chủ tịch Hội đồng;
- Đại diện Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ - Phó chủ tịch Hội đồng;
- Đại diện Đảng ủy Bộ - Ủy viên;
- Đại diện Công đoàn Bộ - Ủy viên;
- Đại diện Lãnh đạo Vụ Thi đua - Khen thưởng - Ủy viên.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng:

Xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của công chức, viên chức trình Bộ trưởng quyết định.

2. Thư ký Hội đồng:

Thư ký Hội đồng là công chức của Vụ Tổ chức cán bộ.

Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết phục vụ Hội đồng và ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng.

Điều 11. Trình tự xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được tiến hành làm hai đợt:

Đợt 1 áp dụng đối với những trường hợp thuộc diện nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng đầu năm; đợt 2 áp dụng đối với những trường hợp thuộc diện nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng cuối năm.

Đầu tháng 12 của năm liền kề năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (đối với đợt 1) và đầu tháng 6 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (đối với đợt 2), người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ căn cứ quy định tại Quy chế này phối hợp với cấp ủy, công đoàn cùng cấp tổ chức họp bình xét trong tập thể đơn vị, lập danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn gửi về Vụ Tổ chức cán bộ để đề nghị Hội đồng xem xét việc nâng bậc lương trước thời hạn.

Tổng chỉ tiêu công chức, viên chức xét nâng bậc lương trước thời hạn của cả hai đợt không vượt quá 5% tổng số biên chế trả lương của đơn vị.

2. Căn cứ biên chế trả lương chung của Bộ, Hội đồng họp để xem xét, thẩm định danh sách công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của các đơn vị trình Bộ trưởng quyết định (thực hiện xong trước ngày 25 tháng 12 đối với đợt 1 và trước ngày 25 tháng 6 đối với đợt 2).

Các trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, trong Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải ghi rõ căn cứ Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích xuất sắc của công chức, viên chức đó.

Sau khi danh sách công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn được Bộ trưởng phê duyệt, việc ra Quyết định thực hiện như chế độ nâng bậc lương thường xuyên.

3. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn, cách tính truy lĩnh, thời gian tính nâng bậc lương lần sau thực hiện theo điểm 1.2, khoản 1, mục III, Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ.

4. Đối với công chức là Thứ trưởng thuộc diện Ban Bí thư Trung ương Đảng quản lý, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp bình xét và có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong tổng số chỉ tiêu không quá 5% tổng số biên chế trả lương của Bộ Tư pháp.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn

Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn của công chức, viên chức gồm:

1. Biên bản họp bình xét trong tập thể đơn vị.
2. Văn bản đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị sử dụng công chức, viên chức.
3. Bản chụp (có bản gốc để đối chiếu) các giấy tờ, Quyết định, chứng nhận thành tích công tác xuất sắc của cá nhân.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Đơn vị sử dụng công chức, viên chức có trách nhiệm:
 - a) Thủ trưởng đơn vị phối hợp với cấp ủy, công đoàn tổ chức họp bình xét trong tập thể đơn vị để lựa chọn công chức, viên chức đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Lập danh sách công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị và gửi hồ sơ về Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 15 tháng 12 năm liền kề năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (đối với đợt 1) và trước ngày 15 tháng 6 năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (đối với đợt 2);

c) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ để thống nhất những vấn đề còn vướng mắc trước khi trình Hội đồng xem xét.

2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm:

a) Tổng hợp danh sách công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của các đơn vị trình Hội đồng xem xét;

b) Thực hiện các thủ tục để ra Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau khi danh sách công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn được Bộ trưởng phê duyệt;

c) Giúp Bộ trưởng kiểm tra việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn ở các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

d) Tổng hợp báo cáo việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan Bộ theo quy định hiện hành.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Thủ trưởng các đơn vị tổ chức phổ biến công khai Quy chế này đến toàn thể công chức, viên chức của đơn vị mình để đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh và thống nhất.

Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG

(đã ký)

Hà Hùng Cường